TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày: 14/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Phồi.

Bà Đặng Thị Tiềm.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sanh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang;
Thường trú: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12;
Cha: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Mẹ: Huỳnh Thị N, sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng
Bị cáo chưa có vợ, con;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/3/2017; tạm giam ngày 12/3/2017 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966; (có mặt)
Huỳnh Thị N, sinh năm 1967; (có mặt)
Cùng địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

* *Người làm chứng*:
Võ Minh T2, sinh năm: 1997; (có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

Trần Vũ H, sinh năm: 1992; (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

Nguyễn Tiến Đ, sinh năm: 1998; (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang

Nguyễn Công B, sinh năm: 1988; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh T bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 07/3/2017, Nguyễn Minh T đến khu vực gần cầu Bà Tồn thuộc xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang, mua 01 (một) bịch ma túy, của một đối tượng tên Trường với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, T phân chia thành nhiều bịch nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại khi bạn bè hỏi mua. Khoảng 10 giờ, ngày 09/3/2017, Võ Minh T2 thường trú: ấp M, xã N, thị xã P điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch ma túy tổng hợp loại ma túy đá giá 300.000 đồng, T đồng ý và kêu T2 đến nhà để bán ma túy. T2 điều khiển xe máy chở Trần Vũ H thường trú: ấp M, xã N, thị xã P đến đầu đường nhà T, H ở ngoài giữ xe còn T2 đi vào nhà T. Tại phòng ngủ của T, T2 đưa T 300.000 đồng, T giao cho T2 01 bịch ma túy tổng hợp loại ma túy đá. T2 ra về đến đầu đường nhà T thì bị lực lượng Công an thị xã P kiểm tra thu giữ bịch ma túy.

Đến 13 giờ cùng ngày, Công an thị xã Cai Lậy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh T phát hiện 07 bịch nylon được hàn kín, đều chứa tinh thể trong suốt, nghi là ma túy tổng hợp loại ma túy đá.

Trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 3 năm 2017, T đã còn nhiều lần bán ma túy tổng hợp loại ma túy đá cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Bán cho Võ Minh T2 03 lần: Vào ngày 01/3/2017, tại địa điểm nhà của T 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Ngày 03/3/2017, tại địa điểm cầu N thuộc phường N, thị xã P 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Ngày 05/3/2017, tại đường huyện lộ 59 trước cửa nhà T 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng.

Vào các ngày 24/2/2017 và ngày 06/3/2017, tại nhà của T, T bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ thường trú: ấp M, xã N, thị xã P 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 01 bịch là 150.000 đồng.

Ngày 19/2/2017, tại địa điểm đường huyện lộ 59 trước nhà T, T bán cho Nguyễn Công B thường trú: ấp M, xã N, thị xã P 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy tổng hợp (thu trên người Võ Minh T2). Theo trình bày của T2 đó là ma túy loại hàng đá. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Võ Minh T2, Trần Vũ H, Võ Trường C và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã N – Công an thị xã P – tỉnh Tiền Giang, ký hiệu M;

01 (một) lọ bằng thủy tinh có nắp bằng nhựa màu vàng đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, một lỗ được gắn với một nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp (nỏ đã bị gãy làm đôi);

01 (một) nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp;

02 (hai) kéo cắt bằng kim loại màu trắng;

14 (mười bốn) đoạn ống nhựa màu trắng, chiều dài khoảng 20cm (hai mươi centimet);

01 (một) cái bật lửa màu đen;

04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có 01 đầu bít, một đầu nhọn. Chiều dài mỗi đoạn từ 02cm đến 08cm;

03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín, hình chữ nhật kích thước mỗi bịch khoảng 01cm x 1,5cm. Bên trong không chứa vật gì;

01 (một) bật lửa hình trụ tròn màu cam. Phần đuôi có nút xoay màu đen, phần đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, phần đầu đoạn ống nhựa màu trắng được gắn một đoạn lò xo bằng kim loại;

02 (hai) điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, model 112 không kiểm tra bên trong và 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, màu đỏ đen, không rõ model, không kiểm tra bên trong);

01 (một) lọ thủy tinh màu xanh, có nắp bằng nhựa màu xanh, bên trong lọ có 07 (bảy) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy tổng hợp gồm 06 bịch nhỏ và 01 bịch lớn. Theo lời khai của T đó là ma túy loại hàng đá được niêm phong có chữ ký xác nhận của T, ký hiệu M1;

01 (một) bóp da màu xám, bên trong có một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Minh T, số AX 088238;

Tiền Việt Nam 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng);

Kết luận giám định số 24/KLGĐ-PC54 ngày 10/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận như sau:

Gói 1: 01 (một) bì thư được niêm phong (ký hiệu M) có các chữ ký ghi họ tên: Võ Minh T2, Trần Vũ H, Võ Trường C và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã N – Công an thị xã P – tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M2), gửi giám định, trọng lượng là 0,0986 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Gói 2: 01 (một) bì thư được niêm phong (ký hiệu M1) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn A, Võ Trường C và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã N – Công an thị xã P – tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 07 (bảy) gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M3), gửi giám định, trọng lượng là 1,4275 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Kết luận giám định số 165/KLGĐ-PC54 ngày 28/5/2017 và công văn số 175/PC54 ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Hàm lượng Methamphetamine của mẫu tinh thể bên trong bao thư ghi niêm phong vụ số 24/2, đề ngày 10/3/2017 gửi giám định là 72,69%, có trọng

lượng là 1,0376 gam. Riêng bì thư ký hiệu M, bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M2), sau khi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang giám định trong lượng ngày 10/3/2017 đã sử dung hết cho nên không xác định được hàm lượng và tính trọng lượng.

Tại bản cáo trạng số 21/KSĐT ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, vẫn giữa nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2017;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình Sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong 02 bao thư niêm phong số 165/KLGĐ-PC54 ký hiệu 24/1, 24/2 ngày 28/5/2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Vĩnh Long;

01 lọ bằng thủy tinh có nắp bằng nhựa màu vàng đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, một lỗ được gắn với một nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp (nỏ đã bị gãy làm đôi); 01 nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 14 đoạn ống nhựa màu trắng, chiều dài khoảng 20cm; 01 cái bật lửa màu đen; 04 đoạn ống nhựa màu trắng có 01 đầu bít, một đầu nhọn, chiều dài mỗi đoạn từ 02cm đến 08cm; 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín, hình chữ nhật kích thước mỗi bịch khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong không chứa vật gì; 01 bật lửa hình trụ tròn màu cam, phần đuôi có nút xoay màu đen, phần đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, phần đầu đoạn ống nhựa màu trắng được gắn một đoạn lò xo bằng kim loại; 01 bóp da màu xám.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, model 112 không kiểm tra bên trong.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy với số tiền 1.900.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo T một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Minh T, số AX 088238.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 07/3/2017, bị cáo Nguyễn Minh T đến khu vực gần cầu Bà Tồn thuộc xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang, mua 01 bịch ma túy của một đối tượng tên Trường với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo T phân chia thành nhiều bịch nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại khi các đối tượng nghiện ma túy hỏi mua;

Khoảng 10 giờ, ngày 09/3/2017, Võ Minh T2 điện T cho bị cáo T hỏi mua 01 bịch ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) giá 300.000 đồng. T đồng ý và bảoT2 đến nhà để nhận ma túy và trả tiền. T2 điều khiển xe máy chở Trần Vũ H đến đầu đường nhà T, H ở ngoài giữ xe còn T2 đi vào nhà T. Tại phòng ngủ của T, T2 đưa bị cáo T 300.000 đồng, bị cáo T giao cho T2 01 bịch ma túy tổng hợp. T2 ra về đến đầu đường nhà T thì bị lực lượng Công an thị xã Cai Lậy kiểm tra thu giữ bịch ma túy tổng hợp.

Đến 13 giờ cùng ngày, Công an thị xã Cai Lậy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh T phát hiện 07 bịch nylon được hàn kín, đều chứa tinh thể trong suốt, nghi là ma túy tổng hợp.

Trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 3 năm 2017, T đã còn nhiều lần bán ma túy tổng hợp cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể như sau:

Bán cho Võ Minh T2 03 lần: Vào ngày 01/3/2017, tại địa điểm nhà của T 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Ngày 03/3/2017, tại địa điểm cầu N thuộc phường N, thị xã P 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Ngày 05/3/2017, tại đường huyện lộ 59 trước cửa nhà T 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng.

Vào các ngày 24/2/2017 và ngày 06/3/2017, tại địa điểm nhà của T, T bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ 02 lần, với số lượng mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 01 bịch là 150.000 đồng.

Ngày 19/2/2017, tại địa điểm đường huyện lộ 59 trước nhà T, T bán cho Nguyễn Công B 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Kết luận giám định số 24/KLGĐ-PC54 ngày 10/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận như sau:

Gói 1: 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu M) có các chữ ký ghi họ tên: Võ Minh T2, Trần Vũ H, Võ Trường C và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã N – Công an thị xã P – tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M2), gửi giám định, trọng lượng là 0,0986 gam, có Methamphetamine là chất ma túy;

Gói 2: 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu M1) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn A, Võ Trường C và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã N – Công an thị xã P – tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 07 gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M3), gửi giám định, trọng lượng là 1,4275 gam, có Methamphetamine là chất ma túy;

Kết luận giám định số 165/KLGĐ-PC54 ngày 28/5/2017 và công văn số 175/PC54 ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Hàm lượng Methamphetamine của mẫu tinh thể bên trong bao thư ghi niêm phong vụ số 24/2, đề ngày 10/3/2017 gửi giám định là 72,69%, có trọng lượng là 1,0376 gam. Riêng bì thư ký hiệu M, bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M2), sau khi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang giám định trong lượng ngày 10/3/2017 đã sử dung hết cho nên không xác định được hàm lượng và tính trọng lượng.

Từ những luận cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình Sự.

Về ý thức chủ quan bị cáo Nguyễn Minh T biết rằng tàng trừ, mua bán trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức là hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo muốn có ma túy sử dụng và có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và phân ra nhiều lượng nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định về quản lý các chất gây nghiện về ma túy của Nhà Nước. Hành vi bị cáo không những làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội mà còn là mầm móng lây truyền bệnh tật cho nhiều người trong xã hội. Mặt khác, người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa về nhân cách, rối loạn về hành vi, có lối sống buông thả, còn là tìm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, làm cho gia đình lo sợ và nhân dân bất bình lên án. Cho nên việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự;

Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình Sự khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với lượng ma túy thu giữ tại phòng bị cáo T và trên người Võ Minh T2, sau khi giám định thì Công An tỉnh Vĩnh Long đã giao trả lại cho Công an thị xã Cai Lậy là toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong 02 bao thư niêm phong số 165/KLGĐ-PC54 kký hiệu 24/1, 24/2 ngày 28/5/2017 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Vĩnh Long là các chất gây nghiện nên nghiêm cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán dưới mọi hình thức cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 lọ bằng thủy tinh có nắp bằng nhựa màu vàng đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, một lỗ được gắn với một nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp (nỏ đã bị gãy làm đôi); 01 nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 14 đoạn ống nhựa màu trắng, chiều dài khoảng 20cm; 01 cái bật lửa màu đen; 04 đoạn ống nhựa màu trắng có 01 đầu bít, một đầu nhọn, chiều dài mỗi đoạn từ 02cm đến 08cm; 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín, hình chữ nhật kích thước mỗi bịch khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong không chứa vật gì; 01 bật lửa hình trụ tròn màu cam, phần đuôi có nút xoay màu đen, phần đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, phần đầu đoạn ống nhựa màu trắng được gắn một đoạn lò xo bằng kim loại là những dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng, chứa đựng và phân chia ma túy cần tịch thu tiêu hủy;

Bị cáo T đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy với số tiền 1.900.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp số tiền trên sung công quỹ Nhà Nước.

Một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen xám, model 112 của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy. Xét thấy điện thoại này còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo T yêu cầu nhận lại một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Minh T, số AX 088238, dây là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Bị cáo T không nhận lại 01 (một) bóp da màu xám, xét tài sản này không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Cơ quan điều tra công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã trả: 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, màu đỏ đen, không rõ model, không kiểm tra bên trong máy cho bà Huỳnh Thị N;

Đối với xe mô tô biển số 63B2 – 129.73 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn T1, ông T1 không biết bị cáo T sử dụng vào việc bán ma túy cho các con nghiện nên đã trả cho ông T1;

Hội đồng xét xử xét việc xử lý trên của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà N, ông T1 không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với Võ Minh T2 và Trần Vũ H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại ma túy. Do trọng lượng dưới 01 gam nên hành vi này của T2 và H chưa

đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã lập hồ sơ xử lý hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Công B và Nguyễn Tiến Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã lập hồ sơ xử lý hành chính là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hồi đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình Sự;

Phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình Sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình Sự.

Tịch thu tiêu hủy:

Toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong 02 bao thư niêm phong số 165/KLGĐ-PC54 kỳ hiệu 24/1, 24/2 ngày 28/5/2017 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Vĩnh Long;

01 lọ bằng thủy tinh có nắp bằng nhựa màu vàng đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, một lỗ được gắn với một nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp (nỏ đã bị gãy làm đôi); 01 nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 14 đoạn ống nhựa màu trắng, chiều dài khoảng 20cm; 01 cái bật lửa màu đen; 04 đoạn ống nhựa màu trắng có 01 đầu bít, một đầu nhọn, chiều dài mỗi đoạn từ 02cm đến 08cm; 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín, hình chữ nhật kích thước mỗi bịch khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong không chứa vật gì; 01 bật lửa hình trụ tròn màu cam, phần đuôi có nút xoay màu đen, phần đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng, phần đầu đoạn ống nhựa màu trắng được gắn một đoạn lò xo bằng kim loại; 01 bóp da màu xám.

Tịch thu sung công quỹ một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen xám, model 112.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2017 giữa Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy);

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp số tiền thu lợi bất chính 1.900.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo T một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Minh T, số AX 088238.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình Sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã P;
- THA.HS;
- Bị cáo;
- Bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ, AV;

Trương Vĩnh Hữu